

Số: /SNNPTNT-TL

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2024

V/v cung cấp nội dung xây dựng
báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện
Nghị quyết số 689-NQ/QUTW
ngày 10/10/2024

Kính gửi: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi

Theo đề nghị của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 1683/BCH-TM ngày 02/5/2024 về việc cung cấp nội dung xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 689-NQ/QUTW ngày 10/10/2024. Trên cơ sở tình hình triển khai công tác phòng, chống thiên tai và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, cung cấp một số nội dung thuộc lĩnh vực phòng, chống thiên tai, cụ thể như sau:

1. Công tác tham mưu về chủ trương, xây dựng cơ chế chỉ đạo, quản lý, điều hành công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai

Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quy định, Kế hoạch về lĩnh vực phòng, chống thiên tai gồm:

- Ban hành 03 chính sách, gồm (1) Quy định về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền quản lý của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh*); (2) Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; di tích lịch sử, điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh*); (3) Quy định về nội dung chi, mức chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh (*Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 07/7/2022 của UBND tỉnh*);

- Ban hành các Kế hoạch về phòng, chống thiên tai gồm: Thực hiện Chiến lược Quốc gia về phòng chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh (*65/KH-UBND ngày 09/4/2021*); thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*100/KH-UBND ngày 12/7/2021*); Kế hoạch Phòng chống thiên tai giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh (*1968/QĐ-UBND ngày 13/12/2021*); thực hiện Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ (*124/KH-UBND ngày 26/8/2021*); thực hiện Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 (*158/KH-UBND ngày 12/11/2021*); thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh (*34/KH-UBND ngày 23/02/2023*); Kế hoạch thực hiện Đề án Nâng cao năng lực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2023

trên địa bàn tỉnh (133/KH-UBND ngày 04/7/2023);

- Hàng năm, ban hành các văn bản: Chỉ thị về chủ động ứng phó các tình huống thiên tai trong mùa mưa, bão trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch công tác của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN.

2. Về xây dựng lượng lực cơ quan phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

Thực hiện Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đê điều, các cấp trên địa bàn tỉnh đã thành lập và kiện toàn tổ chức Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, cụ thể:

- Tại cấp tỉnh: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1301/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 về kiện toàn Ban Chỉ huy và Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh. Hàng năm, để chuẩn bị công tác ứng phó thiên tai, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Quảng Ngãi đã tổ chức kiện toàn và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

- Tại các địa phương, đơn vị: Các địa phương, đơn vị đã tổ chức kiện toàn Ban Chỉ huy, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ huy theo đúng quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP. Đồng thời, thành lập 173 đội xung kích phòng, chống thiên tai tại 173 xã, phường, thị trấn/ 12 huyện, thị xã, thành phố với tổng số thành viên Đội xung kích là 9.948 thành viên (*riêng huyện Lý Sơn không có đơn vị hành chính cấp xã nên chưa thành lập đội xung kích phòng chống thiên tai*).

3. Nội dung, tổ chức và phương pháp chỉ huy điều hành phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, cứu hộ - cứu nạn

Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh đã gửi Sở tay hướng dẫn xây dựng Phương án do Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai ban hành đến các địa phương, đơn vị; tổ chức hướng dẫn cụ thể cho các cấp, ngành để xây dựng Phương án phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Hàng năm, để chủ động ứng phó thiên tai, các cơ quan, địa phương, đơn vị đều xây dựng Phương án Ứng phó thiên tai và TKCN. Khi có tình huống bão, lũ lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh, căn cứ vào dự báo diễn biến thực tế của thiên tai, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sẽ xây dựng Kịch bản chi tiết để ứng phó tương ứng (*nghịch bản ứng phó bão, mưa, lũ các năm 2020, 2021, 2022, 2023*).

Phương án phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu đã được tích hợp trong quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2023, tầm nhìn 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023.

4. Xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác tham mưu phòng, chống thiên tai

Từ năm 2014 đến nay, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh đã tổ chức và phối hợp tổ chức 119 lớp tập huấn Nâng cao năng lực tham mưu phòng, chống thiên tai và phổ biến quy định pháp luật về phòng, chống thiên tai cho cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai tại các cấp tỉnh, huyện, xã và thành viên đội xung kích cấp xã với tổng số người tham gia là 4.940 người; tổ chức 23 đợt diễn tập phòng, chống thiên tai (cấp xã: 18 đợt, cấp huyện: 02 đợt, trường học: 03 đợt).

5. Công tác xây dựng quy chế phối hợp, tham gia phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai

Hàng năm, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tổ chức ký kết Hiệp đồng ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với 09 đơn vị của Bộ và Quân khu để sẵn sàng hỗ trợ chính quyền và nhân dân tỉnh ứng phó thiên tai.

6. Công tác bảo đảm phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, cứu hộ - cứu nạn

Ngay sau khi nhận bản tin về tình hình diễn biến bão, lũ, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tổ chức các biện pháp chỉ huy, chỉ đạo ứng phó thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ kịp thời, đạt hiệu quả cao, cụ thể:

+ Về chỉ huy: Ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo ứng phó; tổ chức các cuộc họp đánh giá tình hình diễn biến thiên tai để đề xuất các biện pháp ứng phó phù hợp; xây dựng Kịch bản ứng phó riêng cho từng đợt mưa, bão phù hợp với tình hình ảnh hưởng của mưa, bão.

+ Về lực lượng: Lực lượng được xác định chủ yếu trong công tác ứng phó thiên tai là các lực lượng thuộc Đội xung kích phòng, chống thiên tai cơ sở, bên cạnh đó là các lực lượng hỗ trợ từ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh và các lực lượng hiệp đồng của Bộ và Quân khu (các lực lượng này đã ký kết hiệp đồng với tỉnh ngay từ đầu năm).

+ Về vật tư, phương tiện: Vật tư, phương tiện ưu tiên vẫn là vật tư, phương tiện ngay tại cơ sở, vật tư phương tiện này đã được các cấp hiệp đồng với các đơn vị từ đầu năm; ngoài ra với các phương tiện của các lực lượng vũ trang hỗ trợ từ Trung ương, tỉnh, huyện sẵn sàng ứng cứu khi có yêu cầu.

+ Về hậu cần: Công tác hậu cần tại các cấp được sẵn sàng và tổ chức cấp phát ngay cho nhân dân khi cần thiết; riêng đối với người dân, đã chuẩn bị tốt hậu cần cho hộ gia đình đảm bảo khoảng 5-7 ngày.

7. Công tác hợp tác quốc tế và trao đổi kinh nghiệm

- Từ năm 2014 đến nay, tỉnh Quảng Ngãi đã phối hợp với các Tổ chức phi chính phủ nước ngoài: Plan, Hội Chữ thập đỏ Hoa Kỳ, Tổ chức Malterser International, WB5, Tổ chức Save the Children, Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp quốc (FAO) triển khai thực hiện 06 dự án về phòng, chống thiên tai.

- Tiếp nhận, tổ chức thực hiện 10 gói viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai năm 2020.

(Có Phụ lục kèm theo)

Kính đề nghị Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Chi cục Thủy lợi;
- Lưu: VT, CCTL (bn).

GIÁM ĐỐC

Hồ Trọng Phương

Phụ lục:
KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG THUỘC LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI
(Kèm theo Công văn số /SNNPTNT-TL ngày /5/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

1. Kết quả tập huấn hàng năm

TT	Đơn vị tổ chức	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2022		Năm 2023		Tổng	
		Số lớp	Số học viên	Số lớp	Số học viên	Số lớp	Số học viên	Số lớp	Số học viên	Số lớp	Số học viên	Số lớp	Số học viên	Số lớp	Số học viên	Số lớp	Số học viên
1	Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh	10	350	10	350	10	350	6	300	3	200	8	440	9	500	56	2.490
2	Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi									1	200	1	200	2	250	4	650
3	Các chương trình, dự án liên quan về phòng, chống thiên tai	4	150	4	150			51	1.500							59	1.800

2. Thống kê vụ việc

TT	Vụ việc	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Tổng
1	Bão	4	5	10	16	9	8	14	4	7	5	82
2	Áp thấp nhiệt đới			6	5	5	4	2			2	24
3	Mưa lũ	5	3	3	3	4	2	6	9	5	6	46

TT	Vụ việc	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Tổng
4	Đông lốc	6	3	6	2	3	11		4	8	2	45
5	Sạt lở đất									1		1

3. Thống kê thiệt hại

TT	Vụ việc	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Tổng
I	Người												
1	Chết, mất tích	Người	1	8	18	11	5	1	1		1		46
3	Bị thương	Người	7	10	34	48	3	21	29				152
II	Tài sản												
1	Nhà ở	Cái	754	409	643	546	124	956	186.630	350	1.346		191.758
2	Trường học	Phòng	9	8	114	66	2	14	454	46	38	6	757
3	Trụ sở cơ quan nhà nước	Cái	2	1	3	2		6	188		9	5	215
4	Tàu thuyền	Cái	12	6	7	39	1	2	169	6	1		243
5	Thuỷ sản	Tỷ đồng	0,15	3,1	6	50	5	3	77	63	0,8		208,05
6	Rừng	Ha		81	489,41	1.015,21	105,8	222,42	98.321,38	173	1.119,91		101.528,13
7	Lúa	Ha	21,11	3.163	1.509,5	516,6	8.730,5	39,5	278,7	16.995	8.645,5	1.446,9	41.346,31
8	Hoa màu	Ha	200	945	3.396,67	2.348,07	1.670,49	441,97	1.956,8	4.401	3.157,7	103,53	18.558,23

TT	Vụ việc	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Tổng
9	Đường giao thông	Tỷ đồng		65	452,5	416	75	150	450	325	266,3	50	2.209,8
10	Cầu, cống	Cái		5	10	33	12	6	38	1	5	6	116
11	Thuỷ lợi	Tỷ đồng		18	237,7	260	68	195	620	195	87	50	1.730,7

4. Tiếp nhận, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, vật chất

TT	Trang thiết bị, phương tiện, vật chất	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1	Xuồng Cao tốc ST 660	Chiếc	1				1	DTQG
2	Xuồng Cao tốc ST 750	Chiếc			1			DTQG
3	Xuồng cao tốc ST450 (Không máy)	Chiếc			1			DTQG
4	Nhà bạt 16,5 m2	Bộ				5	20	DTQG
5	Nhà bạt 24,75 m2	Bộ	10	30		35		DTQG
6	Phao tròn	Cái	3.500			500	500	DTQG
7	Phao áo	Cái	3.000	4.500		2.500	2.500	DTQG
8	Phao bè	Cái	20	20		15	20	DTQG
9	Máy phát điện	Cái	1		1	1		DTQG
10	Máy bơm chữa cháy	Cái	2			1		DTQG
11	Thiết bị chữa cháy	Bộ			1			DTQG
12	Thiết bị khoan cắt	Cái				2	1	DTQG